



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Túi mua sắm nylon tùy chỉnh: túi tote gấp gọn in logo, được quy định để tái sử dụng thực tế

Product Image













Details

Túi mua sắm nylon tùy chỉnh là túi tote tái sử dụng nhẹ, có thể gấp gọn và in logo của bạn, dùng tại quầy thanh toán bán lẻ, sự kiện và làm quà tặng doanh nghiệp. Hiệu năng thực tế phụ thuộc vào denier, kiểu dệt, lớp phủ, cấu tạo đường may và phương pháp in. Hãy nêu rõ từng đơn hàng trong tài liệu kỹ thuật, chứng minh bằng mẫu tiền sản xuất và kiểm tra theo tiêu chí nghiệm thu bằng văn bản.

Ai đặt mua túi mua sắm nylon gấp gọn tùy chỉnh và vì sao?



Phần lớn người tìm mua sản phẩm này là bên mua chứ không phải người dùng cuối. Họ gồm nhà phân phối hàng khuyến mại, đội tiếp thị doanh nghiệp, bên mua hàng tạp hóa và nhãn riêng, công ty tổ chức sự kiện và các thương hiệu D2C đang phát triển D2C. Tất cả đều cần những điều giống nhau: bề

mặt có thể in thương hiệu, túi gấp được vào một túi nhỏ và mức tối thiểu phù hợp ngân sách chiến dịch. Giá trị kinh doanh dựa trên sự hiện diện lặp lại. Một hướng dẫn tìm nguồn túi tote B2B B2B^[1] trích dẫn Nghiên cứu Toàn cầu về Lướt hiển thị Quảng cáo ASI 2026, cho thấy một túi tote khuyến mại có giá khoảng \$6 tạo gần 5,000 lượt hiển thị trong vòng đời. Hướng dẫn này cũng ước tính thị trường sản phẩm khuyến mại Hoa Kỳ vượt \$27,8 tỷ.

Bán lẻ tạp hóa vận hành theo cùng thói quen đó. Future Market Insights^[2] định giá thị trường túi tote tạp hóa tái sử dụng khoảng \$2,7 tỷ vào 2025 và dự báo khoảng \$4,6 tỷ vào 2035, với CAGR 5,4 %. Siêu thị và đại siêu thị chiếm khoảng 44,3 % thị phần kênh.

Người dùng cuối quyết định logo của bạn có tiếp tục được lưu hành hay không. Hãy kiểm tra xem túi có dễ mang theo không, đồng thời đánh giá khả năng chống vết bẩn và tình trạng hư hỏng quai trong quá trình thử mẫu.

Vì sao túi nylon mang thương hiệu hỏng trước khi chiến dịch kết thúc? [↑](#)

Vấn đề: Các chương trình túi nylon thất bại hiếm khi do bản thân vải. Chúng thất bại ở độ bám dính mực in, đường may quai và các tuyên bố không ai chứng minh được. Một thợ in lưới mô tả rõ hóa học này trong một chuỗi thảo luận trên diễn đàn in lưới^[4]: "để in đúng trên nylon, bạn cần chất liên kết. Không có lượng nhiệt hay áp lực nào khiến nó bám dính được."

Vì sao điều này quan trọng: Kết cấu là điểm yếu thứ hai. CBC Marketplace^[5] đã thử 12 túi tái sử dụng và 7 túi bị hỏng; mọi túi vải mỏng hơn đều hỏng trước 100 chuyến. Không phải túi nào trong số đó cũng làm bằng nylon, nhưng khoảng cách giữa nhãn "tái sử dụng" và tuổi thọ thực tế tính theo số chuyến cũng áp dụng ở đây.

Giải pháp: Cách khắc phục là một quy trình. Viết yêu cầu về vải và đường may thành các giá trị đo được. Chọn phương pháp in phù hợp với bề mặt nylon có phủ. Duyệt mẫu tiền sản xuất làm từ vật liệu hàng loạt, rồi kiểm tra đơn hàng hàng loạt theo danh sách lỗi bằng văn bản. Các phần dưới đây trình bày từng bước. Số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian sản xuất, trọng lượng đơn vị và hiệu năng chịu tải của chiếc túi cụ thể phải được xác nhận qua báo giá và lấy mẫu, không được nêu trong bài này.



Mục lục

- [Ai đặt mua túi mua sắm nylon gấp gọn tùy chỉnh và vì sao?](#)
- [Vì sao túi nylon mang thương hiệu hồng trước khi chiến dịch kết thúc?](#)
- [Túi mua sắm nylon gấp gọn tùy chỉnh chính xác là gì?](#)
- [Cách quy định, lấy mẫu và phê duyệt đơn hàng?](#)
- [Loại nylon hoặc vật liệu thay thế nào phù hợp với chương trình của bạn?](#)
- [Quy tắc tuân thủ và tuyên bố nào cần định hình thông số kỹ thuật?](#)
- [Điểm chính dành cho bên mua](#)
- [Sẵn sàng biến thông số thành mẫu?](#)

Túi mua sắm nylon gấp gọn tùy chỉnh chính xác là gì? [↑](#)

Túi mua sắm nylon gấp gọn tùy chỉnh là túi tote polyamide may, thường có túi đựng gắn liền, có thể gấp thành gói nhỏ và mang dấu hiệu thương hiệu được in, ép chuyển hoặc thêu. Bản thân từ "nylon" không phải là một thông số kỹ thuật. Theo lời của một hướng dẫn vật liệu túi nylon^[7], "cấu tạo, denier, kiểu dệt và hoàn tất quyết định trọng lượng, đặc tính hiệu năng, thẩm mỹ bề mặt và chi phí." Có bốn biến số xác định sản phẩm. Thứ nhất là denier (D) hoặc mật độ sợi (T). Thứ hai là kiểu dệt: trơn, oxford hoặc ripstop. Thứ ba là lớp phủ, có thể là không phủ, PU, TPU hoặc DWR. Thứ tư là trọng lượng vải tính bằng g/m².

Làm hướng dẫn thực tế, nhà in Đài Loan EEWIN^[8] mô tả 70D-100D là nhẹ và mềm, phù hợp với túi gấp gọn và quà tặng sự kiện. Họ mô tả 150D-210D là cứng hơn, chịu tải tốt hơn và phù hợp túi tote thương hiệu cao cấp. Khả năng chống nước phụ thuộc vào hoàn tất, không phải sợi: Fieldtex^[9] lưu ý rằng nylon lẫn polyester đều "không chống nước nếu không có lớp phủ." Túi mua sắm có phủ và may vẫn có lỗ kim hở, vì vậy nên mô tả là chống thấm nước thay vì không thấm nước.

Định nghĩa pháp lý cũng có thể áp dụng. [Bộ luật Tài nguyên Công California §42281](#)^[10] nêu rõ nylon dệt hoặc không dệt. Theo điều khoản đó, túi tạp hóa tái sử dụng bằng vải phải được may, phải chịu 22 pound trên 175 feet trong ít nhất 125 lần sử dụng, và có trọng lượng vải ít nhất 80 g/m², cùng quai

xách và dung tích ít nhất 15 lít. Hãy cân các loại vải gấp gọn siêu nhẹ trước khi dùng nhãn này. Vải dưới 80 g/m² không thể được tiếp thị tại California như túi tạp hóa tái sử dụng theo luật, dù in đẹp đến đâu.

Cách quy định, lấy mẫu và phê duyệt đơn hàng? [↑](#)

Bước 1: Chốt trường hợp sử dụng trước khi yêu cầu báo giá

Báo giá chỉ có thể so sánh công bằng khi cùng định giá một loại túi. Style Sourcing^[11] cảnh báo: "Nếu một báo giá giả định cotton nhẹ, báo giá khác giả định canvas nặng và báo giá thứ ba không gồm nhãn hoặc đóng gói bán lẻ, các mức giá không thể so sánh." Hãy xếp chương trình vào một trong ba nhóm trước khi viết thông số. Quà tặng sự kiện cần nhẹ và gấp gọn. Túi đi chợ hằng ngày cần khả năng chịu tải và giặt được. Hàng hóa thương hiệu cần cảm giác cầm tốt và logo sắc nét.



Trường RFQ	Thông tin cần nêu	Vì sao ảnh hưởng báo giá
Kích thước khi mở và khi gấp	D x R x hông túi; kích thước túi đựng	Mức tiêu hao vải và thể tích vận chuyển
Vải	210T / 210D / 420D; dệt trơn hoặc ripstop	Yếu tố chính quyết định chi phí đơn vị và cảm giác cầm
Trọng lượng vải	g/m ² , được xác nhận trên mẫu	Ngăn vải mỏng hơn bị bán dưới cùng mức denier
Lớp phủ	Không phủ / PU / TPU / DWR (xác nhận không chứa PFAS)	Khả năng chống bắn tóe, độ cứng và tuân thủ hóa chất
In	Phương pháp, số màu Pantone, vùng in, vị trí	Khung in, phí thiết lập và chi phí chạy theo ISO 2859-1 đơn vị
Quai và khóa đóng	Chiều rộng, chiều dài, mũi bartack; nút bấm hoặc khóa kéo túi đựng	Mức tối thiểu lao động và phụ liệu
Số lượng	Số đơn vị theo kiểu dáng và theo ISO 2859-1 màu	Bậc giá và mức tối thiểu theo lô nhuộm

Tài liệu và điều khoản GRS TC, báo cáo thử nghiệm,
EXW/FOB/DDP

Chi phí chứng nhận; cước vận chuyển
và thuế có được bao gồm hay không

Bảng này chủ ý không nêu sức chứa và số lượng vật phẩm phù hợp. Những yếu tố đó phụ thuộc vào kích thước thực tế của túi, cách chất hàng và xác minh trên mẫu đã duyệt. Chỉ thêm chúng vào PO sau khi mẫu đã được thử nghiệm.

Bước 2: Chọn vải, hoàn tất bề mặt và khóa đóng

Kingsons mô tả ripstop 210T là "cực nhẹ, dễ đóng gói", với các sợi dạng lưới ngăn vết rách lan rộng, và 420D là sự cân bằng giữa trọng lượng thấp, khả năng chống mài mòn và hoàn tất bề mặt. Với nylon tái chế, cần nhớ rằng chúng chỉ không đo hiệu năng. LantaoBags^[12] diễn đạt như sau: "Chúng nhận GRS chỉ theo dõi hàm lượng tái chế và tuân thủ xã hội. Nó không đo độ bền cơ lý." Yêu cầu Transaction Certificate cho từng đơn hàng và kiểm tra độ bền riêng. Với túi đựng, hãy quy định loại nút bấm hoặc khóa kéo (YKK hoặc tương đương) và gia cường tại đường may gắn túi, vì túi đựng chịu chu kỳ ứng suất mỗi lần túi được gấp.



Bước 3: Kiểm tra trước file thiết kế và chọn đúng phương pháp in

Bề mặt nylon nhẵn có phủ quyết định những phương pháp in nào hiệu quả. OSGW^[13] nêu: "Bạn không thể in chuyển nhiệt thẳng hoa lên Nylon (vì nó nóng chảy). Bạn phải dùng in lưới hoặc vinyl ép nhiệt," và bổ sung rằng các hình in bề mặt này "có thể nứt hoặc bong, đặc biệt trên túi mềm dẻo." Kingsons khuyến nghị ép nhiệt thay vì in lưới cho đồ họa phức tạp hoặc ảnh trên nylon nhẹ. Trước khi gửi file cho đơn vị in, hãy kiểm tra trước các điểm sau. Gửi màu spot dưới dạng tham chiếu Pantone, không phải ảnh chụp màn hình RGB. Xác nhận độ rộng nét tối thiểu. Hỏi xem mực sáng trên nylon tối có dùng lớp lót trắng hay màng chuyển không. Đặt thiết kế xa chân quai, nơi ma sát cao nhất. Tránh miếng ép tràn lề lớn vì chúng làm vải cứng và giảm khả năng gấp gọn.

Thời gian duyệt proof thay đổi theo nhà cung cấp. Như một ví dụ đã công bố, FAQ nhà phân phối của Kore Create^[14] liệt kê proof ảo miễn phí, thường trong 24 giờ, và thời gian sản xuất 10-20 ngày sau khi duyệt proof. Đây là chính sách của một đơn vị trang trí tại Hoa Kỳ, không phải chuẩn ngành. Lịch trình

của bạn được xác nhận trong báo giá.



Bước 4: Yêu cầu báo giá có thể so sánh và coi số lượng đặt hàng tối thiểu là đầu ra

Style Sourcing nói thẳng về mức tối thiểu: "Không có số lượng đặt hàng tối thiểu phổ quát hữu ích nào cho túi tote tùy chỉnh từ Trung Quốc." Theo Jundong^[15], mức tối thiểu thực sự tăng do số lượng lô nhuộm vải, đầu kéo khóa tùy chỉnh, màng chuyển đặc biệt và đóng gói bán lẻ. Màu có sẵn, phụ liệu tiêu chuẩn và ít SKU hơn là cách ít rủi ro để giảm chúng. số lượng đặt hàng tối thiểu và đơn giá của bạn được báo sau khi chốt thông số. Yêu cầu mọi nhà cung cấp liệt kê cùng các hạng mục: vải và lớp phủ, mật độ mũi may, phí thiết lập và chỉnh sửa, phí mẫu có được trừ vào đơn hàng hay không, nhãn và túi poly, thùng carton, tiêu chuẩn kiểm hàng, Incoterm và hiệu lực báo giá.

Bước 5: Chỉ duyệt mẫu có thể sản xuất hàng loạt

Giới hạn phê duyệt ở ba vòng. Vòng đầu là proof ảo, bao gồm kích thước, vị trí và mã màu. Vòng hai là mẫu vật liệu và quy trình, bao gồm cảm giác cầm, lớp phủ, đường chừa may và độ thoải mái của quai. Vòng ba là mẫu tiền sản xuất làm bằng vải hàng loạt và phương pháp in hàng loạt. Với mỗi mẫu, ghi nhận kích thước đo được so với dung sai ghi trong hợp đồng, kết quả nâng quai, mật độ mũi may, độ lệch vị trí logo, chênh lệch màu, mùi và thể tích khi gấp. Thời gian sản xuất chỉ được xác nhận sau khi mẫu tiền sản xuất được ký duyệt và vải được đặt. Ngày nhận hàng thực tế phải cộng thời gian duyệt proof, lấy mẫu, chỉnh sửa, đặt vật liệu, may, kiểm tra và vận chuyển, thay vì dựa vào một con số tiêu đề.



Bước 6: Kiểm tra theo danh sách lỗi bằng văn bản

Hạng mục kiểm tra	Phương pháp	Cơ sở nghiệm thu
Quai và đường may	Chu kỳ nâng có tải đã thống nhất trong PO	Không bung đường may; mũi bartack nguyên vẹn
Độ bền vải (phòng thí nghiệm tùy chọn)	Kéo giặt ASTM D5034; xé lười ASTM D2261	Giá trị cố định theo lô mẫu đã phê duyệt
Độ bám dính mực in	Thử gấp, băng keo và thử giặt hoặc mài mòn đã thỏa thuận	Không bong mép, nứt hoặc tróc
Độ bền màu	Ma sát AATCC 8; giặt AATCC 61	Cấp độ thống nhất khi lấy mẫu
Kích thước, số lượng, đóng gói	Đo; đếm theo thùng carton	Trong dung sai; khớp phiếu đóng gói

Túi mua sắm nylon không có tiêu chuẩn AQL chuyên biệt. Hợp đồng xuất khẩu thường dùng mức kiểm tra chung ISO 2859-1 cấp II, với AQL 2,5 cho lỗi nghiêm trọng và 4,0 cho lỗi nhẹ. Lỗi nghiêm trọng, như quai bị tuột, logo sai hoặc kích thước ngoài dung sai, phải được chấp nhận ở mức bằng không. Giá trị phòng thí nghiệm thay đổi theo từng lô. Một thử nghiệm một lô của nhà cung cấp ^[16] báo cáo nylon phủ 600D PU ở mức 255 GSM, có độ bền kéo giặt 152 lbf và độ bền xé lười 18 lbf. Chỉ xem các số này như tham chiếu về định dạng. Giá trị cho vải của bạn vẫn chờ xác nhận đến khi lô hàng loạt được thử.



Bước 7: Đóng gói, vận chuyển và lập kế hoạch tái đặt hàng

Hãy ghi rõ số đơn vị trong mỗi túi bọc, ký hiệu thùng carton, trọng lượng cả bì và trọng lượng tịnh, đồng thời yêu cầu ảnh chụp từng thùng carton tại thời điểm niêm phong. Ghi thời hạn thay thế và trách nhiệm chi phí vận chuyển khi thiếu hàng vào hợp đồng. Lưu một hồ sơ đặt lại hàng gồm ảnh mẫu đã ký kèm ngày tháng và số phiên bản, các báo cáo thử nghiệm và Giấy chứng nhận giao dịch (TC). Đơn đặt lại trên cùng lô vải và cùng phương pháp in có thể tái sử dụng phê duyệt đã có. Nếu thay đổi vải hoặc phương pháp in thì cần làm mẫu mới.



Loại nylon hoặc vật liệu thay thế nào phù hợp với chương trình của bạn? [↑](#)

Lựa chọn	Mục đích phù hợp nhất	Khả năng phù hợp in ấn	Đánh đổi chính
Nylon gấp gọn nhẹ 210T / 210D	Sự kiện, quà thành viên, túi dự phòng khi đi du lịch	In lưới 1-2 màu; ép nhiệt cho chi tiết	Mỏng; điểm ma sát và đường may mòn trước
Nylon ripstop 420D-600D	Túi tote thương hiệu bán lẻ, đi chợ hàng ngày	In lưới, ép nhiệt, thêu	Nặng và đắt hơn; kém gọn trong túi
Nylon tái chế GRS	Quà tặng ESG; kênh yêu cầu hàm lượng tái chế	Tương tự nylon nguyên sinh	Cần TC cho mọi khiếu nại
Polyester RPET (thay thế)	Khuyến mại ảnh chất lượng cao, đủ màu	In thăng hoa và ép chuyển ổn định	Câu chuyện về trọng lượng nhẹ và chống rách yếu hơn
PP không dệt (thay thế)	Quà tặng trong một ngày	In lưới hoặc ép chuyển	Không chống thấm nước; đường may tưa khi tái sử dụng

Bảng này dựa trên hướng dẫn vật liệu của Kingsons và Jundong. Về đánh đổi giữa nylon và polyester, OSGW báo cáo nylon chịu được nhiều chu kỳ mài mòn hơn polyester cùng trọng lượng, trong khi polyester có độ ổn định UV tốt hơn. Initibag^[18] bổ sung rằng RPET "thường linh hoạt hơn cho in đủ màu và in dựa trên thăng hoa." Nylon là một phân khúc xác định nhưng khiêm tốn. Dataintelo^[19] ước tính nylon chiếm khoảng 12,3 % trong thị trường túi mua sắm tái sử dụng trị giá \$12,6 tỷ vào 2025, được ưa chuộng cho thiết kế gấp gọn siêu nhỏ.

Kích thước, quai và túi nhỏ đi kèm của túi mua sắm ảnh hưởng đến chi phí, vì vậy giá của bạn sẽ được xác nhận trong báo giá dựa trên thông số kỹ thuật của bạn.

Quy tắc tuân thủ và tuyên bố nào cần định hình thông số kỹ thuật? [↑](#)

Quy định tại quầy thanh toán California. Bản tin CalRecycle về SB 1053^[22] xác nhận chương trình chúng nhận SB 270 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2025. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2026, cửa hàng chỉ được phát túi giấy mang hàng làm từ giấy tái chế, với mức phí tối thiểu \$0,10, và khách hàng vẫn có thể mang túi tái sử dụng của mình. Túi tote nylon doanh nghiệp không phải túi tại quầy thanh toán. Tuy nhiên, nhà bán lẻ muốn bán túi này tại quầy như túi tạp hóa tái sử dụng vẫn phải đáp ứng các ngưỡng §42281 nêu trên.

Mua sắm công. Quy định của New York về túi tái sử dụng GreenNY^[23], được phê duyệt ngày 11 tháng 12 năm 2025, giới hạn vật liệu đủ điều kiện ở PET tái chế, PP không dệt hoặc dệt và sợi tự nhiên. Quy định cũng yêu cầu 80 GSM, 50 % hàm lượng tái chế và không có cảnh báo Prop 65. Nylon không nằm trong danh sách đó, vì vậy đừng tuyên bố túi nylon "đáp ứng thông số chính phủ" nếu chưa kiểm tra quy định của bên mua cụ thể.

Ghi nhãn và hóa chất. Compliance Gate^[24] lưu ý rằng 16 CFR Phần 303 miễn trừ hàng dệt dùng trong túi xách tay nhưng không tìm thấy miễn trừ tương đương cho các loại túi khác. Hãy chuẩn bị nhãn thành phần sợi và xuất xứ, đồng thời xác nhận yêu cầu với cổ vấn tại Hoa Kỳ. Việc thực thi Prop 65 đã áp dụng với túi tote tái sử dụng: [thông báo 2024-03819](#)^[25] nêu tên "Patriotic Reusable Tote" liên quan DEHP. Yêu cầu bản kê khai vật liệu bao gồm mực in, lớp phủ, phụ liệu và khóa kéo. Có xác nhận bằng văn bản rằng mọi lớp hoàn tất chống thấm nước đều không chứa PFAS. Thử nghiệm CPSIA chỉ áp

dụng cho túi thiết kế cho trẻ em 12 tuổi trở xuống.

Tuyên bố về bảo quản và môi trường. Theo American Cleaning Institute^[26], chỉ 3 % người dùng túi tái sử dụng được khảo sát vệ sinh túi thường xuyên. ACI khuyến nghị giặt tay nylon bằng nước ấm có xà phòng và phơi khô, vì vậy chỉ in tuyên bố "có thể giặt máy" nếu thử giặt xác nhận điều đó. Về tính bền vững, một [đánh giá vòng đời được bình duyệt](#)^[27] cho thấy túi tái sử dụng cần ít nhất 3-10 lần sử dụng để tốt hơn túi dùng một lần, và con số đó phụ thuộc hệ thống được nghiên cứu. Với bên mua EU, Chỉ thị (EU) 2024/825 hạn chế các tuyên bố chung kiểu "thân thiện môi trường" từ ngày 27 tháng 9 năm 2026, theo báo cáo của The Baltic Times^[28]. Textile Exchange^[29] nêu rằng GRS 5,0 thay thế phiên bản 4,2 từ ngày 31 tháng 12 năm 2026. Hãy viết "được thiết kế để sử dụng lặp lại" và nêu tỷ lệ tái chế được chứng nhận, không viết "100 % thân thiện môi trường."

Điểm chính dành cho bên mua [↑](#)

- **Nhu cầu bán lẻ đối với túi tote tái sử dụng tiếp tục tăng** — từ khoảng \$2.7B in 2025 vào \$4.6B in 2035 (Nguồn)
- **Nylon là phân khúc tập trung cho túi gấp gọn nhỏ gọn** — khoảng 12,3 % thị phần (Nguồn)
- **California đặt ra các ngưỡng đo lường được cho túi tạp hóa bằng vải** — 22 lb, 175 ft, 125 lần sử dụng, 80 g/m² ([Nguồn](#))
- **In nylon bằng in lưới hoặc ép nhiệt, không bao giờ dùng in thăng hoa tiêu chuẩn** — hai phương án trang trí khả thi (Nguồn)
- **Các tuyên bố môi trường chung bị EU hạn chế** — từ ngày 27 tháng 9 năm 2026 (Nguồn)
- **Việc tái sử dụng phải thực sự diễn ra mới có lợi về môi trường** — ít nhất 3-10 lần sử dụng trong một LCA ([Nguồn](#))
- **số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian sản xuất và trọng lượng đơn vị theo đơn hàng** — được xác nhận trong báo giá và mẫu tiền sản xuất của bạn

Sẵn sàng biến thông số thành mẫu? [↑](#)

Một chương trình túi mua sắm nylon thành công phụ thuộc vào vài quyết định được ghi rõ bằng văn bản. Chọn cấp vải phù hợp trường hợp sử dụng, phương pháp in bám được nylon có phủ, mẫu tiền sản xuất làm từ vật liệu hàng loạt và kế hoạch kiểm tra với giới hạn nghiệm thu rõ ràng. Chỉ thêm các tuyên bố bạn có thể chứng minh, và chiếc túi sẽ tiếp tục mang logo của bạn lâu sau sự kiện. Gửi thiết kế, kích thước mở và gấp mục tiêu, loại vải ưu tiên và số lượng ước tính để **yêu cầu báo giá và kế hoạch lấy mẫu** cho túi mua sắm nylon gấp gọn tùy chỉnh của bạn.

^[1]Spantik Textiles: Hướng dẫn tìm nguồn túi tote khuyến mại trích dẫn dữ liệu lượt hiển thị ASI 2026. [↵](#)

^[2]Future Market Insights: Quy mô thị trường túi tote tạp hóa tái sử dụng và thị phần kênh. [↵](#)

^[4]Reddit r/SCREENPRINTING: Thợ in về chất liên kết cho nylon. [↵](#)

^[5]CBC Marketplace: Thử nghiệm độ bền túi tái sử dụng, 7 trong số 12 túi thất bại. [↵](#)

^[7]Kingsons: Cấu tạo nylon, ghi chú in 210T/420D, GRS TC. [↵](#)

^[8]EEWIN: Dải denier cho túi mua sắm nylon. [↵](#)

^[9]Fieldtex: Nylon và polyester cần lớp phủ để chống nước. [↵](#)

- ^[10]California PRC §42281: Yêu cầu túi tạp hóa tái sử dụng có nêu nylon. [↵](#)
- ^[11]Style Sourcing: Báo giá có thể so sánh và không có số lượng đặt hàng tối thiểu túi tote phổ quát. [↵](#)
- ^[12]LantaoBags: GRS theo dõi hàm lượng tái chế, không theo dõi độ bền. [↵](#)
- ^[13]OSGW: Nylon so với polyester; giới hạn thặng hoa trên nylon. [↵](#)
- ^[14]Kore Create: Thời gian proof và sản xuất do một đơn vị trang trí công bố. [↵](#)
- ^[15]Jundong: Các yếu tố làm tăng số lượng đặt hàng tối thiểu túi nylon. [↵](#)
- ^[16]Thử nghiệm LantaoBags: Kết quả ASTM nylon 600D so với 1000D của một lô. [↵](#)
- ^[18]Initibag: Nylon so với RPET cho túi mua sắm gấp gọn. [↵](#)
- ^[19]Dataintelo: Thị trường túi mua sắm tái sử dụng và thị phần nylon. [↵](#)
- ^[22]CalRecycle: Triển khai SB 1053 và kết thúc SB 270. [↵](#)
- ^[23]NYS OGS GreenNY: Thông số mua sắm túi tái sử dụng. [↵](#)
- ^[24]Compliance Gate: Quy định ghi nhãn túi tại Hoa Kỳ và miễn trừ túi xách tay. [↵](#)
- ^[25]Tổng chưởng lý California: Thông báo Prop 65 DEHP về DEHP cho túi tote tái sử dụng. [↵](#)
- ^[26]American Cleaning Institute: Thói quen vệ sinh túi tái sử dụng và bảo quản nylon. [↵](#)
- ^[27]Int. J. Life Cycle Assessment: Ngưỡng hòa vốn tái sử dụng cho túi mua sắm. [↵](#)
- ^[28]The Baltic Times: Chỉ thị EU 2024/825 về hạn chế các tuyên bố xanh chung. [↵](#)
- ^[29]Textile Exchange: Tài liệu Global Recycled Standard phiên bản 5.0. [↵](#)
-

Product Option